

Cảm nhận về đẹp của người đồng mình qua bài thơ Nói với con

Những bài văn hay trình bày cảm nhận về vẻ đẹp của người đồng mình trong bài thơ Nói với con của Y Phương - Văn mẫu tham khảo lớp 9

Đề bài: Trình bày cảm nhận của em về vẻ đẹp của người đồng mình qua bài thơ *Nói với con* (Y Phương).

Vẻ đẹp của người đồng mình qua bài thơ Nói với con của Y Phương

Y Phương là một trong số ít những nhà thơ miền núi có những gắn bó lâu dài với hoạt động văn hóa nghệ thuật đến như vậy. Với một phong cách thơ hồn nhiên, trong sáng, chân thật và cách tư duy giàu hình ảnh của con người miền núi, Y Phương đã có những đóng góp không nhỏ cho nền thơ ca hiện đại Việt Nam ở thế kỉ XX. Một trong những bài thơ gây được tiếng vang lớn trong sự nghiệp cầm bút của ông, in sâu trong tâm trí độc giả đó là thi phẩm "*Nói với con*" (1980). Bài thơ là lời tâm tình thủ thỉ và niềm hi vọng của người cha dành cho con, mong con khôn lớn, thành người, phát huy những nét đẹp vốn có của quê hương, dân tộc mình. Qua bài thơ, Y Phương đã để lại trong lòng người đọc những ấn tượng khó quên về những phẩm chất tốt đẹp của "người đồng mình".

Trước hết, "người đồng mình" hiện lên là những con người tài hoa, khéo léo trong công việc lao động tươi vui:

Người đồng mình yêu lắm con ơi

Đan lò cài nan hoa

Vách nhà ken câu hát

Rừng cho hoa

Con đường cho những tấm lòng.

"Người đồng mình" là để chỉ những người vùng mình, miền mình, những người cùng sống trên một miền đất, quê hương, cùng dân tộc. Câu thơ sử dụng từ ngữ hô gọi "con ơi" kết hợp với từ tình thái "yêu lắm" ("yêu lắm" là cụm tính từ/ Tình thái từ là những từ thêm vào câu để tạo câu theo mục đích nói: à, ư, hử, chứ, chẳng, hãy, đừng chớ, ... và dùng biểu lộ tình cảm của người nói) làm cho lời thơ trở nên ngọt ngào, chan chứa niềm tự hào với tình yêu thương quê hương da diết. Cuộc sống lao động cần cù và vui tươi của "người đồng mình" được gợi lên qua một số những hình ảnh rất cụ thể, giàu sức gợi: "đan lò" – dụng cụ đánh bắt cá của người dân miền núi, dưới bàn tay khéo léo đã thành "cài nan hoa"; những ngôi nhà sàn không chỉ được dựng lên bằng những tấm ván gỗ mà còn

Cảm nhận về đẹp của người đồng mình qua bài thơ Nói với con

được tạo nên bởi những "câu hát" - chiều văn hóa, lối sống của "người đồng mình". Những động từ "đan", "cài", "ken" vừa có tác dụng diễn tả những động tác lao động; lại vừa cho thấy những phẩm chất cần cù, chịu khó, yêu lao động, yêu cuộc sống, chan chứa niềm vui của những bàn tay khéo léo, tài hoa của người dân miền núi. Đồng thời, cũng dưới khối óc, bàn tay chăm chỉ, chịu thương, chịu khó của "người đồng mình", họ đã biến những khu rừng đất trống đồi núi trọc thành nơi cư trú tuyệt vời. Vì thế, rừng núi không chỉ cho măng, cho nứa, cho gỗ mà còn ban tặng cho con người cả những sản phẩm tinh túy nhất của trời và đất đó là những bông hoa tươi thắm rực rỡ sắc màu. Họ khai hoang, lập làng, lập bản, tạo ra những cung đường đi ra thung ra suối, con đường vào làng vào bản, con đường tới trường, tới lớp, con đường ra ruộng, ra đồng... Chính những con đường đó đã được dựng xây lên bởi những "tấm lòng" bao dung, nhân hậu, gắn bó tình đoàn kết của những con người nơi đây.

Có thể nói, bằng đoạn thơ ngắn gọn với những hình ảnh cụ thể, chân thực, giàu sức khái quát, Y Phương đã làm nổi hình, nổi sắc những bàn tay khéo léo tài hoa trong cuộc sống lao động tươi vui, tràn ngập tình yêu cuộc sống của "người đồng mình". Thiên nhiên và con người rừng núi hài hòa, gắn bó lẫn nhau trong một cuộc sống thanh bình, yên ả, thơ mộng, hiền hòa.

"Người đồng mình" không chỉ là những con người tài hoa, khéo léo mà còn là những con người biết lo toan và rất giàu niềm tin, ý chí, nghị lực trong cuộc sống:

Người đồng mình thương lắm con ơi

Cao đo nỗi buồn

Xa nuôi chí lớn

Câu thơ đầu được điệp lại "Người đồng mình thương lắm con ơi" nhưng đã có sự thay đổi chút ít. Nếu như câu thơ ở khổ đầu là "yêu" tức là xuất phát từ tình cảm chân thành, từ trái tim tha thiết thì đến câu thơ ở khổ hai này lại là: "thương". "Thương" là một trạng thái tình cảm không chỉ xuất phát từ trái tim yêu thương chân thành nữa mà còn gói gém cả sự sẻ chia, đồng cảm ở trong lòng. Chính vì thế, "người đồng mình" – những con người cùng miền đất, quê hương, dân tộc cùng chí hướng đã đoàn kết, gắn bó, sẻ chia và đồng cảm với nhau mà dựng xây quê hương mình trở nên ngày một giàu đẹp hơn. Với nghệ thuật đối lập tương phản: "cao đo – xa nuôi", "nỗi buồn – chí lớn", Y Phương đã diễn tả những trạng thái khác nhau của "người đồng mình". "Nỗi buồn – chí lớn" là khái niệm vô hình nhưng đã được tác giả hình dung cụ thể như có hình, có khối. "Người đồng mình" buồn, lo lắng, khắc khoải ở trong lòng vì trước mắt họ là biết bao nhiêu là khó khăn, gian nan thử thách; khi mà cả quê hương họ còn chưa vươn tới được tầm cao nhân văn, vẫn còn quanh quẩn với cái đói, cái nghèo. Nhưng "Người đồng mình" không bao giờ nhụt chí, mà luôn mạnh mẽ, vững vàng đối diện với những khó khăn, thách thức ấy, đưa quê hương tiến lên phía trước, trở nên giàu mạnh, phát triển, văn minh. Câu thơ giản

Cảm nhận vẻ đẹp của người đồng mình qua bài thơ Nói với con

dị, mộc mạc, chân chất những đã diễn tả được tinh thần, ý chí quật cường, mạnh mẽ của người dân vùng cao.

Đối diện với nhiều khó khăn, thử thách nhưng "người đồng mình" vẫn luôn nguyện gắn bó, thủy chung, một lòng với quê hương, dân tộc mình:

Sống trên đá không chê đá gập ghềnh

Sống trong thung không chê thung nghèo đói

Sống như sông như suối

Lên thác xuống ghềnh

Không lo cực nhọc.

Nhà thơ đã sử dụng rất nhiều những hình ảnh để nói tới cuộc sống của người miền núi như: "đá gập ghềnh", "thung nghèo đói", "lên thác xuống ghềnh" có ý nghĩa diễn tả những khó khăn, vất vả, nghèo đói và nhọc nhằn mà họ đã và đang phải đương đầu. Điệp ngữ "sống ... không chê" (2 lần), kết hợp với nhịp thơ nhanh, dồn dập và biện pháp so sánh "như sông như suối" có tác dụng diễn tả sức sống mạnh mẽ, mãnh liệt, bền bỉ của những người con miền núi cao trước cuộc sống khó khăn, vất vả khi mà chiến tranh lùi xa không được bao lâu. Qua đó, nhà thơ thể hiện niềm tự hào về "người đồng mình" với sức mạnh, ý chí thật phóng khoáng, đoàn kết, gắn bó thiết tha của họ đối với nơi chôn rau cắt rốn của mình.

Không dừng lại ở đó, "người đồng mình" còn hiện lên là những con người bản lĩnh, mạnh mẽ, giàu nghị lực sống và luôn mang trong mình lòng tự tôn dân tộc với khát vọng dựng xây đất nước:

Người đồng mình thô sơ da thịt

Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con

Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương

Còn quê hương thì làm phong tục.

Nghệ thuật đối lập tương phản: giữa ngoại hình và tâm hồn. Hình ảnh "thô sơ da thịt" diễn tả vẻ đẹp mộc mạc, bình dị, chân chất, khảng khái của "người đồng mình". Nhưng họ không hề "nhỏ bé" về tâm hồn mà ngược lại rất giàu lòng tự trọng, giàu chí khí, niềm tin cao đẹp với khát vọng dựng xây, phát triển quê hương. Muốn vậy, "người đồng mình" phải lao động:

Cảm nhận về đẹp của người đồng mình qua bài thơ Nói với con

Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương

Còn quê hương thì làm phong tục.

Câu thơ có hai lớp nghĩa tả thực và ẩn dụ. Và tác giả đã miêu tả cuộc sống lao động của họ qua cụm từ "tự đục đá" thường thấy của người dân miền núi cao. Công việc của họ rất vất vả, nặng nhọc nhưng họ sẵn sàng tự nguyện làm vì sự phát triển của quê hương mình. Nhưng hình ảnh "kê cao quê hương" còn là hình ảnh ẩn dụ, biểu tượng cho lòng tự hào, tự tôn dân tộc của "người đồng mình". Chính những con người cần cù, nhẫn nại, bằng đôi tay lao động của mình đã làm nên quê hương, làm nên phong tục tập quán lâu đời tốt đẹp của dân tộc mình.

Tóm lại, với cách tư duy diễn đạt giàu hình ảnh của người miền núi, kết hợp với hình thức tâm tình, trò chuyện nhẹ nhàng của người cha, Y Phương đã làm nổi bật lên những vẻ đẹp về ngoại hình và phẩm chất của những người con miền núi. Đó là những con người khéo léo, tài hoa và luôn có ý thức, trách nhiệm công dân cao độ đối trong công cuộc dựng xây, phát triển quê hương, đất nước. Khép lại trang thơ, người đọc không chỉ thấy được chất Tây thâm đượm trong từng câu chữ, hình ảnh mà còn thấy được cả sức sống và vẻ đẹp diệu kì của người dân miền núi. Qua đó, chúng ta thấy được tình yêu quê hương sâu sắc của nhà thơ Y Phương đối với dân tộc mình.

Một số bài văn mẫu phân tích vẻ đẹp của người đồng mình

Bài số 1

Y Phương là một nhà thơ chiến sĩ. Thơ ông cuốn hút người đọc bằng vẻ đẹp vừa chất phác, mộc mạc, vừa mạnh mẽ, trong sáng. Ngôn ngữ và hình ảnh thơ của ông in đậm dấu ấn tư duy hồn nhiên và lối nói rất giàu hình ảnh của người miền núi. Vẻ đẹp của những người dân miền núi được thể hiện đẹp đẽ trong tác phẩm **Nói với con**.

Phần mở đầu bài thơ tác giả đã khái quát cho con về cội nguồn con được sinh ra và nuôi dưỡng chính là trong tình yêu thương của cha mẹ và sự bao bọc, che chở của người đồng mình, của núi rừng thiên nhiên. Sau những lời lẽ hết sức tha thiết ấy, tác giả đi sâu khắc họa những vẻ đẹp của người đồng mình. Qua những vần thơ giản dị, chân thành những phẩm chất tốt đẹp của người đồng mình hiện lên thật rõ nét và đáng trân trọng, tự hào.

Khổ thơ mở đầu bằng câu thơ ngập tràn tình cảm: “Người đồng mình thương lắm con ơi”. Hai tiếng “người đồng mình” được nhắc lại một lần nữa là cách gọi thể hiện sự gần gũi, thân thương như trong một gia đình. “Thương lắm” – bày tỏ sự đồng cảm sâu sắc với

Cảm nhận về đẹp của người đồng mình qua bài thơ Nói với con

cuộc sống nhiều vất vả, gian khó của họ. Rồi để sau đó là một loạt những phẩm chất tốt đẹp của người đồng mình được ông đưa ra.

Trước hết họ là những người giàu ý chí nghị lực, kiên cường và bền bỉ:

“Cao đo nỗi buồn

Xa nuôi chí lớn”

Câu thơ có cách diễn đạt vô cùng độc đáo, nỗi buồn và chí lớn vốn không thể định hình, định lượng nhưng lại được tác giả dùng cao để đo nỗi buồn, xa để đo ý chí của con người. Cách nói trên đã hữu hình hóa những trắc trở, khó khăn mà người đồng mình phải trải qua đồng thời còn cho thấy ý chí quyết tâm của họ. Trước mọi khó khăn, thử thách họ vẫn không ngừng cố gắng, không ngừng vươn lên. Những khó khăn kia chỉ là thuốc thử, tôi rèn ý chí của họ ngày một mạnh mẽ hơn.

Không chỉ có ý chí kiên cường, họ còn thủy chung, yêu quê hương tha thiết: *Sống trên đá không chê đá gập ghềnh/ Sống trong thung không chê thung nghèo đói*. Nơi họ được sinh ra, lớn lên gặp biết bao khó khăn, trở ngại nhưng tuyệt nhiên họ chưa một lần kêu than. Các từ phủ định “không chê” được lặp lại hai lần kết hợp với điệp từ “sống” cho thấy sức sống bền bỉ, mãnh liệt của người đồng mình trước những gian truân của cuộc sống. Đồng thời lời thơ còn gửi gắm tâm sự, mong muốn của cha đến con: mong con luôn thủy chung, tình nghĩa với bản làng, quê hương.

Họ còn là người có lối sống phóng khoáng, mạnh mẽ và luôn luôn lạc quan:

“Sống như sông như suối

Lên thác xuống ghềnh không lo cực nhọc”

Câu thơ ngắn, nhịp nhanh như lời thúc giục động viên. Hình ảnh so sánh “như sông như suối” khắc họa lối sống khoáng đạt của con người nơi đây, thành ngữ “lên thác xuống ghềnh” lại gợi nên cuộc sống lao động đầy vất vả. Thế nhưng họ vẫn “không lo cực nhọc” rất lạc quan, yêu đời. Câu thơ là lời khẳng định, ngợi ca của cha về vẻ đẹp của người đồng mình: họ luôn sống mạnh mẽ gắn bó thiết tha với quê hương dù phải trải qua bao khó khăn, cực nhọc. Từ đó người cha muốn: con sống mạnh mẽ vượt lên mọi ghềnh thác cuộc đời bằng ý chí, nghị lực của mình. Không chỉ vậy người đồng mình còn có những phẩm chất tốt đẹp khác khiến người cha rất đỗi tự hào. Đó là mộc mạc, giàu chí khí, niềm tin: “người đồng mình tuy thô sơ da thịt...đâu con”. Họ có thể thô sơ, giản dị về bề ngoài nhưng lại không hề nhỏ bé về tâm hồn, ý chí.

Tự lực tự cường xây dựng quê hương, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Câu thơ đã miêu tả thực công việc thường ngày của họ: đục đá, đẽo đá để “kê cao quê hương”, làm

Cảm nhận về đẹp của người đồng mình qua bài thơ Nói với con

cho quê hương ngày càng giàu đẹp, góp phần nâng cao vị thế quê nhà. Qua đó câu thơ còn ca ngợi tinh thần tự lực, tự cường, chăm chỉ của người đồng mình. Ý nghĩa hơn nó còn mang giá trị tinh thần to lớn “còn quê hương thì làm phong tục”. Ý thơ cho ta thấy một công việc giản dị nhưng trở thành phong tục, nét đặc trưng, biểu tượng của quê hương miền núi. Bởi vậy, câu thơ còn có ý nghĩa ẩn dụ sâu sắc: khái quát về tinh thần tự tôn, ý thức xây dựng phát triển và bảo vệ cội nguồn. Như vậy, bằng sự lao động cần cù, nhẫn nại hàng ngày người đồng mình đã làm nên quê hương với những phong tục tập quán tốt đẹp. Từ đó người cha mong muốn con kế tục và phát huy truyền thống quê hương, sức sống bền bỉ, mạnh mẽ của người đồng mình. Và hãy lấy đó làm hành trang để tự tin vững bước vào đời.

Bằng lớp ngôn từ giản dị, giọng điệu thiết tha tự hào, tác giả đã bộc lộ niềm tự hào sâu sắc về những vẻ đẹp phẩm chất của người đồng mình. Đồng thời qua những lời thơ tha thiết ấy ông còn gửi gắm đến con những lời khuyên những nguyện ước chân thành: con phải sống phóng khoáng tự do, luôn nỗ lực, cố gắng hết mình làm nên vẻ đẹp cho quê hương.

Bài số 2:

Y Phương là nhà thơ quen thuộc với những người miền núi, thơ của ông bình dị, mộc mạc, gần gũi. Bài thơ **Nói với con** là những lời tâm sự thủ thỉ của người cha dành cho con, đồng thời khuyên con trưởng thành phát huy vẻ đẹp của người đồng mình.

Người đồng mình mà tác giả nói đến là người cùng vùng miền cùng sinh sống với nhau. Trong bài thơ “người đồng mình” xuất hiện khi thực hiện công việc hàng ngày thân thuộc:

Người đồng mình yêu lắm con ơi

Đan lòe cài nan hoa

Vách nhà ken câu hát

Rừng cho hoa

Con đường cho những tấm lòng.

Họ đang làm những công việc thường nhật với sự khéo léo, tỉ mỉ, những từ “đan”, “cài” mô tả các hoạt động nhưng cũng nói lên sự tài hoa, chăm chỉ của người dân. Người đồng mình hiện lên thật gần gũi, gắn bó với nhau. Khoảng cách giữa con người không còn thay vào đó tình cảm gắn bó như những người anh em ruột thịt trong một gia đình.

Chỉ bằng một đoạn thơ ngắn nhưng tác giả đã giúp người đọc hiểu hơn về cuộc sống nơi đây với những con người gắn bó, với sự tài hoa của mình họ đang thay da đổi thịt quê

Cảm nhận vẻ đẹp của người đồng mình qua bài thơ Nói với con

hương, giúp cuộc sống thêm niềm vui và màu sắc. Con người miền núi có sự hài hòa với thiên nhiên làm cho cuộc sống thêm ý nghĩa.

Với tác giả “Người đồng mình” không chỉ giỏi giang, cần cù mà còn cả ý chí, nghị lực giúp cho cuộc sống trở nên tốt đẹp hơn, đó là những dòng thơ tiếp theo:

Người đồng mình thương lắm con ơi

Cao đo nỗi buồn

Xa nuôi chí lớn

Tác giả thương cho những con người miền quê, tình cảm chân thành mà sâu sắc. Nghệ thuật đối lập sử dụng đó là "cao đo – xa nuôi", “nỗi buồn – chí lớn”, tác giả nhận biết được những lo lắng trong những con người vì sự khó khăn khi quê hương còn đói nghèo đeo bám nhưng họ vẫn cố gắng vươn lên trong cuộc sống. Những câu thơ thể hiện ý chí mạnh mẽ, quyết tâm của người dân miền núi trong công cuộc đổi mới quê hương.

Tinh thần vượt khó, thủy chung là điều mà tác giả muốn nói đến người đồng mình:

Sống trên đá không chê đá gập ghềnh

Sống trong thung không chê thung nghèo đói

Sống như sông như suối

Lên thác xuống ghềnh

Không lo cực nhọc.

Mặc cho điều kiện sống khó khăn “sống trên đá”, “sống trong thung” nhưng người dân nơi đây vẫn không ngại khó, ngại khổ, sống với cái nghèo nhưng không chê quê hương nghèo khó. Y Phương muốn nói đến sức sống mạnh mẽ, mãnh liệt của con người nơi đây đồng thời muốn khen ngợi tinh thần, bản lĩnh của những con người quê hương mình.

Họ luôn là những con người bằng xương thịt “thô sơ da thịt” thật giản dị, chân thật nhưng không bao giờ nhỏ bé, với quyết tâm đó người đồng mình mong muốn xây dựng quê hương giàu mạnh hơn. Niềm tự hào cùng với sự cần cù, chăm chỉ sẽ giúp họ thành công.

Qua những lời kể của cha với con, người đồng mình hiện lên với nhiều vẻ đẹp khác nhau, sự tài giỏi, chăm chỉ và ý thức mong muốn xây dựng phát triển quê hương của

Cảm nhận vẻ đẹp của người đồng mình qua bài thơ Nói với con

những người dân tộc Tày. Vẻ đẹp, sức sống đó chính là niềm tự hào về quê hương của tác giả Y Phương.

Qua một số bài văn mẫu *phân tích vẻ đẹp của "người đồng mình"* trong bài thơ *Nói với con* trên đây, hi vọng sẽ giúp các bạn hình thành những ý tưởng hay cho nội dung bài phân tích của mình. Tham khảo thêm các bài văn hay khác tại mục tài liệu [Văn mẫu lớp 9](#) do Đọc Tài Liệu sưu tầm, tổng hợp để tự rèn luyện kỹ năng làm văn. Chúc các bạn học tốt !